

## Chương VIII. BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương này bao gồm các biểu mẫu mà sau khi ghi thông tin hoàn chỉnh sẽ trở thành một phần của Hợp đồng. Mẫu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và Mẫu bảo lãnh tiền tạm ứng dành cho Nhà thầu trúng thầu ghi thông tin và hoàn chỉnh sau khi được trao hợp đồng.

**Mẫu số 12 (a).** Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng (áp dụng đối với hình thức tự đấu thầu tại cơ sở y tế)

**Mẫu số 12 (b).** Thư chấp thuận E-HSDT và trao thỏa thuận khung (áp dụng đối với hình thức đấu thầu tập trung)

**Mẫu số 13(a).** Hợp đồng (áp dụng đối với các cơ sở y tế).

**Mẫu số 13 (b).** Thỏa thuận khung (áp dụng đối với mua sắm tập trung).

**Mẫu số 14 (a).** Bảo lãnh thực hiện hợp đồng (trường hợp bảo lãnh với cơ sở y tế).

**Mẫu số 14 (b).** Bảo lãnh thực hiện hợp đồng (trường hợp bảo lãnh tập trung).

**THƯ CHẤP THUẬN E-HSDT VÀ TRAO HỢP ĐỒNG**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

Kính gửi: *[ghi tên và địa chỉ của Nhà thầu trúng thầu, sau đây gọi tắt là “Nhà thầu”]*

Về việc: *Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng*

Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của Chủ đầu tư *[ghi tên Chủ đầu tư, sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”]* về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: \_\_\_\_ *[ghi tên, số hiệu gói thầu]*, Chủ đầu tư *[ghi tên Chủ đầu tư, sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”]* xin thông báo Chủ đầu tư đã chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện gói thầu *[ghi tên, số hiệu gói thầu. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần thì ghi tên, số hiệu của phần mà Nhà thầu được lựa chọn]* với giá hợp đồng là: \_\_\_\_ *[ghi giá trúng thầu trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]* với thời gian thực hiện hợp đồng là: \_\_\_\_ *[ghi thời gian thực hiện hợp đồng trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]*.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: \_\_\_\_ *[ghi thời gian hoàn thiện hợp đồng]*, tại địa điểm *[ghi địa điểm hoàn thiện hợp đồng]*;

- Thời gian ký kết hợp đồng: \_\_\_\_ *[ghi thời gian ký kết hợp đồng]*; tại địa điểm *[ghi địa điểm ký kết hợp đồng]*, gửi kèm theo Dự thảo hợp đồng.

Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Mẫu số 14 Chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng của E-HSMT với số tiền \_\_\_\_ và thời gian hiệu lực \_\_\_\_ *[ghi số tiền tương ứng và thời gian có hiệu lực theo quy định tại Mục 6.1 ĐKCT của E-HSMT]*.

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu phải có văn bản chấp thuận đến hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên, trong đó Nhà thầu phải cam kết năng lực hiện tại của Nhà thầu vẫn đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu đến ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (1) mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và khi được nhồi lại bảo đảm dự thầu.

....., ngày ..... tháng..... năm.....  
**Đại diện hợp pháp của Chủ đầu tư**  
*[ghi tên, chức danh đóng dấu]*

Tài liệu đính kèm: Dự thảo hợp đồng

**Ghi chú:**

- (1) *(1) Ghi thời gian phù hợp với thời gian quy định trong Mẫu thư bảo lãnh dự thầu.*

**THƯ CHẤP THUẬN E-HSDT  
VÀ TRAO THỎA THUẬN KHUNG**

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: *[ghi tên và địa chỉ của Nhà thầu trúng thầu, sau đây gọi tắt là “Nhà thầu”]*

Về việc: *Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao thỏa thuận khung*

Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của Chủ đầu tư *[ghi tên chủ đầu tư, sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”]* về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu \_\_\_\_ *[ghi tên, số hiệu gói thầu]*, Chủ đầu tư *[ghi tên Chủ đầu tư, sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”]* xin thông báo Chủ đầu tư đã chấp thuận E-HSDT và trao thỏa thuận khung cho Nhà thầu để thực hiện gói thầu *[ghi tên, số hiệu gói thầu. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần thì ghi tên, số hiệu của phần mà nhà thầu được công nhận trúng thầu]* với giá trị thỏa thuận khung là ..... *[ghi giá trúng thầu trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]* với thời gian thực hiện thỏa thuận khung là \_\_\_\_ *[ghi thời gian thực hiện thỏa thuận khung trong quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu]*, thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_ *[ghi thời gian thực hiện hợp đồng trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]*.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết thỏa thuận khung với Chủ đầu tư theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện thỏa thuận khung: *[ghi thời gian hoàn thiện thỏa thuận khung]*, tại địa điểm *[ghi địa điểm ký kết thỏa thuận khung]*;

- Thời gian ký kết thỏa thuận khung: *[ghi thời gian ký kết thỏa thuận khung]*; tại địa điểm *[ghi địa điểm ký kết thỏa thuận khung]*, gửi kèm theo Dự thảo thỏa thuận khung.

Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Mẫu số 14 (a) hoặc Mẫu số 14 (chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng của E-HSMT với số tiền \_\_\_\_ và thời gian hiệu lực \_\_\_\_ *[ghi số tiền tương ứng và thời gian có hiệu lực theo quy định tại Mục 6.1 ĐKCT của E-HSMT]*).

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu phải có văn bản chấp thuận đến hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên, trong đó nhà thầu phải cam kết năng lực hiện tại của nhà thầu vẫn đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Đơn vị mua sắm tập trung sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu đến ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_<sup>(1)</sup> mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung

hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

....., ngày ..... tháng..... năm.....

**Đại diện hợp pháp của Chủ đầu tư**

*[ghi tên, chức danh, ký tên đóng dấu]*

**Tài liệu đính kèm:** Dự thảo thỏa thuận khung

**Ghi chú:**

(2)(1) Ghi thời gian phù hợp với thời gian quy định trong Mẫu thư bảo lãnh dự thầu.

**HỢP ĐỒNG (1)**

, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Hợp đồng số:

Gói thầu: \_\_\_\_\_ [ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_ [ghi tên dự án]

- Căn cứ (2) \_\_\_\_\_ (Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội);

- Căn cứ (2) \_\_\_\_\_ (Luật đấu thầu số 22/2023/QH15; Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội);

- Căn cứ (2) \_\_\_\_\_ (Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu);

- Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của \_\_\_\_ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu [ghi tên gói thầu] và thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng hoặc trao thảo thuận khung số \_\_\_\_ ngày tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của Chủ đầu tư;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Chủ đầu tư và Nhà thầu trúng thầu ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (nếu có);

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên Chủ đầu tư [ghi tên Chủ đầu tư]:

Tên Chủ đầu tư [ghi tên chủ đầu tư]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên Nhà thầu : \_\_\_\_ [ghi tên Nhà thầu trúng thầu]:

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ (*trường hợp được ủy quyền*).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

### **Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

### **Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);
3. Thỏa thuận khung;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
5. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
6. Điều kiện chung của hợp đồng;
7. E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT của Nhà thầu trúng thầu (nếu có);
8. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);
9. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

### **Điều 3. Trách nhiệm của Bên A<sup>(3)</sup>**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định trong điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng. Trường hợp Bên A chậm thanh toán so với thời hạn quy định tại Hợp đồng, Bên A sẽ phải chịu mức lãi suất Ngân hàng Nhà nước tương ứng với số ngày chậm thanh toán.

### **Điều 4. Trách nhiệm của Bên B<sup>(3)</sup>**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và

trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

### **Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: \_\_\_[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng].

2. Phương thức thanh toán: \_\_\_[ghi phương thức thanh toán theo quy định tại Mục 16.1 Điều kiện cụ thể của hợp đồng của E-HSMT].

### **Điều 6. Loại hợp đồng**

Loại hợp đồng:

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng:** \_\_\_[ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 10 ĐKC,E-HSMT và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].

### **Điều 8. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ \_\_\_\_\_[ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành \_\_\_\_\_ bộ, Chủ đầu tư giữ \_\_\_\_\_ bộ, Nhà thầu giữ \_\_\_\_\_ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

### **Ghi chú:**

(1) Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với ĐKCT.

(2) Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

(3) Hợp đồng phải quy định rõ các điều khoản về trách nhiệm giữa nhà thầu và cơ sở y tế về việc không giao hàng đúng tiến độ, số lượng và việc thanh toán không đúng hạn, sử dụng thuốc không đúng quy định tại khoản 5 Điều 15 Thông tư này theo hợp đồng đã ký kết giữa nhà thầu và cơ sở y tế.]

## PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong E-HSMT, E-HSMT và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc. Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định

### BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất/Tên thành phần của thuốc	Nồng độ/hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Hạn dùng (Tuổi thọ)	GĐK LH hoặc GPN K	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
1												
2												
3												
...												
<b>Tổng cộng giá hợp đồng</b>												
<i>(Kết chuyển sang Điều 5 hợp đồng)</i>												

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**      **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*      *[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**THỎA THUẬN KHUNG**

Số: \_\_\_\_\_

V/v cung cấp thuốc.....thuộc Gói thầu ..... (theo quyết định được phê duyệt)

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH13 ngày 23/6/2023 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số .../2025/TT-BYT ngày ....của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-..... ngày .../.../..... của ...[Đơn vị có thẩm quyền]... về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu ...[ghi tên gói thầu].... của .....[ghi tên đơn vị mua sắm tập trung]...;

Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-..... ngày ...../...../..... của ...[ghi tên đơn vị mua sắm tập trung]... về việc phê duyệt Hồ sơ yêu cầu ...[ghi tên gói thầu]....;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-..... ngày .../.../..... của ...[ghi tên đơn vị mua sắm tập trung]... về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu ...[ghi tên gói thầu].... ;

Căn cứ Thư chấp thuận Hồ sơ đề xuất và trao thỏa thuận khung của ...[ghi tên đơn vị mua sắm tập trung]...,

.....[Ghi thêm các căn cứ khác (nếu có)].....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ... , tại ...[ghi tên địa điểm ký thỏa thuận khung ]..., Chúng tôi gồm:

**I. Cơ quan ký thỏa thuận khung (sau đây gọi là Bên A):**

Tên Chủ đầu tư [ghi tên chủ đầu tư]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký Thỏa thuận khung số \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm  
\_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

## **II. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu [ghi tên nhà thầu trúng thầu]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký Thỏa thuận khung số \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm  
\_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung cho việc cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế trên toàn quốc/địa phương theo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số ..... như sau:

### **1. Phạm vi cung cấp**

- Phạm vi cung cấp là các mặt hàng thuốc trúng thầu theo số lượng của từng phần được phân bổ cho các cơ sở y tế trên địa bàn.

- Trên cơ sở Thỏa thuận khung này, Nhà thầu và các cơ sở y tế trên toàn quốc sẽ ký hợp đồng để cung ứng thuốc cho từng cơ sở y tế.

### **2. Thời gian, địa điểm giao hàng:**

- Nhà thầu giao hàng làm nhiều đợt trong thời gian 12 tháng và trong thời gian hiệu lực của thỏa thuận khung quy định trong hợp đồng. Các cơ sở y tế (bên mua) dự trữ số lượng thuốc tùy theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị; nhà thầu phải đáp ứng cung cấp đủ số lượng, đạt chất lượng thuốc theo thời gian thỏa thuận với các cơ sở y tế được quy định trong hợp đồng nhưng tối đa không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng (bản giấy hoặc bản điện tử) từ cơ sở y tế. Bên

mua có thể dự trữ hàng đột xuất khi cần thiết phục vụ kịp thời cho công tác khám chữa bệnh.

**3. Địa điểm giao hàng:** Hàng hoá được giao tại kho của bên mua theo danh mục các cơ sở y tế tại phụ lục đính kèm.

**4. Điều kiện bàn giao hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng:** Ghi rõ các điều kiện cụ thể, phù hợp với tình hình cụ thể trên địa bàn.

**5. Hướng dẫn sử dụng hàng hóa, điều kiện bảo hành**

- Hàng hóa cung cấp có nhãn đúng quy định về nhãn thuốc, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt.

- Nhà thầu phải thu hồi và đổi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của cơ sở y tế.

- Kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá thực hiện theo quy định trong Điều kiện chung và Điều kiện cụ thể nêu tại Chương VIII của Hồ sơ mời thầu.

- Trường hợp thuốc có giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hết hạn hiệu lực, nhà thầu có văn bản cam kết và nộp kèm theo hồ sơ gia hạn giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu.

- Trường hợp giấy phép GMP của thuốc hết hiệu lực, nhà thầu có văn bản cam kết và nộp kèm theo hồ sơ gia hạn GMP.

**6. Trách nhiệm của Bên A<sup>(1)</sup>**

- Ký hợp đồng mua bán thuốc (trực tiếp hoặc qua chuyển phát) với các cơ sở y tế theo số lượng của từng mặt hàng trúng thầu đã phân bổ cho từng cơ sở y tế. Trong đó, Nhà thầu có trách nhiệm:

+ Liên hệ với các cơ sở y tế để ký kết hợp đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực.

+ Hoàn thiện, ký kết hợp đồng với các cơ sở y tế trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản (bản giấy/điện tử) đề nghị ký kết hợp đồng của cơ sở y tế hoặc của Trung tâm MSTTTQG.

+ Gửi hợp đồng đã ký với các cơ sở y tế về Trung tâm MSTTTQG (địa chỉ email: [nghiepvudauthau.ttms@moh.gov.vn](mailto:nghiepvudauthau.ttms@moh.gov.vn), [trungtammstt@gmail.com](mailto:trungtammstt@gmail.com) hoặc gửi trực tiếp USB) trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Bảo đảm số lượng thuốc trúng thầu tồn kho hàng tháng đủ cung ứng cho cơ sở y tế ít nhất trong vòng 01 tháng;

- Cung ứng đầy đủ thuốc và đúng tiến độ theo đúng chủng loại, số lượng, đơn giá không vượt quá giá trúng thầu đã được Giám đốc Trung tâm MSTTTQG phê duyệt, đặc biệt đối các cơ sở y tế tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa nếu bị phản ánh không cung ứng tới các cơ sở y tế thì bị xử lý phạt hợp đồng và ghi nhận lỗi chậm cung ứng theo quy định. Đảm bảo thuốc phục vụ khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế theo yêu cầu của E-HSMT.

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu trong Điều kiện chung và Điều kiện cụ thể nêu tại Chương VIII và nội dung của Bản cam kết được nêu trong Hồ sơ mời thầu (đính kèm các bản cam kết của nhà thầu);

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong Điều kiện chung và Điều kiện cụ thể của hợp đồng đã ký giữa Nhà thầu với các cơ sở y tế;

- Thực hiện chế độ báo cáo cho Trung tâm MSTTTQG về tình hình xuất, nhập và tồn kho thuốc theo định kỳ hàng tháng, hàng quý và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu theo văn bản hướng dẫn của Trung tâm MSTTTQG;

- Thực hiện điều tiết thuốc theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế;

- Căn cứ nhu cầu thực tế của cơ sở y tế trong quá trình thực hiện thỏa thuận khung, Trung tâm MSTTTQG và nhà thầu sẽ xem xét và thỏa thuận việc áp dụng tùy chọn mua thêm bằng văn bản. Việc áp dụng tùy chọn mua thêm thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và quy trình hướng dẫn của Trung tâm MSTTTQG (nếu có).

### **7. Trách nhiệm của bên B<sup>(1)</sup>**

- Cơ sở y tế có trách nhiệm căn cứ Thỏa thuận khung và các quy định về đấu thầu để hoàn thiện và ký hợp đồng cung cấp thuốc với Nhà thầu trực tiếp hoặc gián tiếp (qua hình thức chuyển phát...) theo danh mục, số lượng chủng loại với giá không vượt quá giá trúng thầu đã được Giám đốc Trung tâm MSTTTQG phê duyệt. Trong đó, Cơ sở y tế có trách nhiệm:

+ Yêu cầu Nhà thầu tiến hành ký kết hợp đồng bằng văn bản (bản giấy/điện tử) kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực nhưng tối đa không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn của Trung tâm MSTTTQG.

+ Phôi hợp với nhà thầu hoàn thiện, ký kết hợp đồng trong vòng 15 ngày kể từ ngày có văn bản (bản giấy/điện tử) đề nghị ký kết hợp đồng của cơ sở y tế hoặc của Trung tâm MSTTTQG.

- Thời gian thực hiện gói thầu: theo thỏa thuận với nhà thầu nhưng tối đa là 12 tháng và trong thời gian hiệu lực của thỏa thuận khung.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: theo thỏa thuận với nhà thầu nhưng tối đa là 12 tháng và trong thời gian hiệu lực của thỏa thuận khung.

- Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất để tiếp nhận, bảo quản, quản lý, sử dụng thuốc trong công tác khám chữa bệnh, có trách nhiệm thanh toán kịp thời và thanh lý hợp đồng theo quy định.

- Cơ sở y tế phải thực hiện sử dụng thuốc theo quy định đồng thời đảm bảo theo kế hoạch (Quý). Trường hợp cơ sở y tế không sử dụng thuốc sau thời gian 180 ngày (2 Quý) so với kế hoạch (Quý) mà không có văn bản giải trình thì Trung tâm, Sở Y tế/Đơn vị MSTTĐP điều tiết chủ động thuốc (bằng văn bản) đến nơi có nhu cầu sử dụng.

- Báo cáo tình hình thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp quốc gia định kỳ hoặc đột xuất theo theo văn bản hướng dẫn của Trung tâm MSTTTQG,:

+ Trước ngày 10 tháng đầu tiên của mỗi quý hoặc đột xuất theo yêu cầu, cơ sở y tế do địa phương quản lý, cơ sở y tế do Bộ, ngành quản lý trên địa bàn gửi báo cáo tình hình thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp quốc gia về Đơn vị mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương tương ứng.

+ Trước ngày 15 tháng đầu tiên của mỗi quý hoặc đột xuất theo yêu cầu, cơ sở y tế trực thuộc Bộ Y tế báo cáo quá trình thực hiện hợp đồng cung cấp thuốc

thuộc Danh mục thuốc đầu thầu tập trung cấp quốc gia gửi về Trung tâm MSTTTQG.

+ Báo cáo ngay những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng để xem xét giải quyết.

- Thực hiện điều tiết thuốc theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế. Trung tâm/Sở Y tế/Đơn vị MSTTĐP không thực hiện điều tiết đối với cơ sở y tế không thực hiện báo cáo theo đúng thời hạn.

- Căn cứ nhu cầu thực tế của cơ sở y tế trong quá trình thực hiện thỏa thuận khung, Trung tâm MSTTTQG và nhà thầu sẽ xem xét và thỏa thuận việc áp dụng tùy chọn mua thêm bằng văn bản. Việc áp dụng tùy chọn mua thêm thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và quy trình hướng dẫn của Trung tâm MSTTTQG (nếu có).

- Có trách nhiệm cập nhật mã khám chữa bệnh bằng văn bản đến các đơn vị có liên quan (Trung tâm MSTTTQG, Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến, Nhà thầu,...).

Hiệu lực và thời hạn thực hiện thỏa thuận khung

- Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ sở y tế ký hợp đồng mua thuốc với nhà thầu cung cấp thuốc;

- Các bên thống nhất thỏa thuận lại trong trường hợp:

(1) Sửa đổi, bổ sung các nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung;

(2) Việc thực hiện Thỏa thuận khung ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng và hiệu quả kinh tế của gói thầu.

Việc thỏa thuận lại không thành công thì được hiểu chấm dứt Thỏa thuận khung.

- Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung, trường hợp có phát sinh, vướng mắc thì các bên liên quan có văn bản phản ánh về Trung tâm MSTTTQG để phối hợp giải quyết.

- Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung: 13 tháng có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Thỏa thuận khung tự động chấm dứt kể từ ngày thỏa thuận khung này hết hiệu lực.

### **8. Xử phạt do vi phạm**

Việc xử phạt do vi phạm các điều khoản của Thỏa thuận khung/Hợp đồng đã ký kết được thực hiện như sau:

+ Đối với nhà thầu: Mức khấu trừ: 0,1%/ngày đối với nội dung công việc chậm thực hiện; Tổng mức khấu trừ tối đa: 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng (phần/lô) vi phạm. Việc xác định mức độ vi phạm cung ứng do cơ sở y tế và nhà thầu thỏa thuận trong hợp đồng.

+ Trường hợp nhà thầu thực hiện gói thầu vi phạm hợp đồng, không còn năng lực để tiếp tục thực hiện hợp đồng, cung ứng hàng hóa chậm, gián đoạn, không đáp ứng tiêu chí kỹ thuật làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của gói thầu thì cơ sở y tế xem xét, quyết định chấm dứt Hợp

đồng với nhà thầu đó; nhà thầu vi phạm hợp đồng bị coi là không hoàn thành hợp đồng;

Thời gian giao hàng chậm, gián đoạn của nhà thầu dẫn tới việc xem xét, quyết định chấm dứt Hợp đồng được quy định cụ thể trong Hợp đồng với nhà thầu tùy theo tính chất của từng loại thuốc nhưng tối đa không quá 60 ngày.

+ Trường hợp có hơn 03 Hợp đồng của các cơ sở y tế bị chấm dứt hoặc cung cấp gián đoạn trên 05 đơn vị (theo phản ánh cơ sở y tế bằng văn bản hoặc kết quả giám sát của Trung tâm) trong thời gian 60 ngày mà không có phương án giải quyết thì Trung tâm xem xét, xử lý theo quy định. Trường hợp ảnh hưởng nghiêm trọng đến gói thầu Trung tâm sẽ xem xét, báo cáo người có thẩm quyền để xem xét chấm dứt Thỏa thuận khung.

+ Đối với cơ sở y tế: thanh toán tiền thuốc thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp Quốc gia chậm hơn 90 ngày thì nhà thầu có quyền dừng cung ứng thuốc cho đợt tiếp theo đến cơ sở y tế đó và cơ sở y tế chịu tiền phạt chậm thanh toán tiền với mức lãi suất chậm trả áp dụng dựa theo thời gian chậm trả và số tiền chậm trả.

+ Các hình thức xử phạt khác theo quy định pháp luật về đấu thầu.

Thỏa thuận khung này được làm thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP  
TRUNG**

**Ghi chú:**

*(1) Thỏa thuận khung phải quy định rõ các điều khoản về trách nhiệm của Bên A và Bên B trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung.*

## PHỤ LỤC THỎA THUẬN KHUNG

(Kèm theo Thỏa thuận khung số \_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong E-HSMT, E-HSDT và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện thỏa thuận khung, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc, phạm vi cung cấp. Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

### ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

### ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

STT	ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU							ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ						
	(ghi tên, chức danh, kí tên và đóng dấu) Mã thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất	(ghi tên, chức danh, kí tên và đóng dấu) Nồng độ - Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Hạn dùng (Tuổi thọ)	(ghi tên, chức danh, kí tên và đóng dấu) GDCLH hoặc GPNK	(ghi tên, chức danh, kí tên và đóng dấu) Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá (VND) (có VAT)	Số lượng	Thành tiền (VND) (có VAT)
1		Daxotel 80mg/4ml	Docetaxel											
2		Oxitan 100mg/20ml	Oxaliplatin											
3		Intaxel 100mg/17ml	Paclitaxel											
...														

## PHỤ LỤC 2: PHẠM VI CUNG CẤP CHI TIẾT THEO TỪNG MẶT HÀNG

(Kèm theo Thỏa thuận khung số \_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_)

STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất/ Tên thành phần của thuốc	Nồng độ - Hàm lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND) <i>(có VAT)</i>	Số lượng	Thành tiền (VND) <i>(có VAT)</i>	Tên cơ sở y tế	Tỉnh/TP
<b>Mặt hàng 1: Hoạt chất Docetaxel 80mg– Thuốc trúng thầu Daxotel 80mg/4ml</b>							Σ	Σ		
1		Daxotel	Docetaxel	80mg/4ml						
2		Daxotel	Docetaxel	80mg/4ml						
...		Daxotel	Docetaxel	80mg/4ml						
<b>Mặt hàng 2: Hoạt chất Oxaliplatin 100mg – Thuốc trúng thầu Oxitan 100mg/20ml</b>							Σ	Σ		
1		Oxitan	Oxaliplatin	100mg/20ml						
2		Oxitan	Oxaliplatin	100mg/20ml						
...		Oxitan	Oxaliplatin	100mg/20ml						
<b>Mặt hàng...</b>							Σ	Σ		

### PHỤ LỤC 3: PHẠM VI CUNG CẤP CHI TIẾT THEO TỪNG CƠ SỞ Y TẾ

(Kèm theo Thỏa thuận khung số \_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_)

STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất/ Tên thành phần của thuốc	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SDK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá (VND) (có VAT)	Số lượng	Thành tiền (VND) (có VAT)
<b>Tên cơ sở y tế 1: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh</b>														Σ
1		Daxotel	Docetaxel	80mg/4ml										
2		Oxitan	Oxaliplatin	100mg/20ml										
...		Intaxel	Paclitaxel	100mg/17ml										
<b>Tên cơ sở y tế 2: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Ninh</b>														Σ
1		Daxotel	Docetaxel	80mg/4ml										
2		Oxitan	Oxaliplatin	100mg/20ml										
...		Intaxel	Paclitaxel	100mg/17ml										
<b>Mặt hàng...</b>														Σ

**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG<sup>(1)</sup>**

Số: .....

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_ [*ghi tên cơ sở y tế ký hợp đồng*]

(sau đây gọi là Chủ đầu tư)

Theo đề nghị của \_\_\_\_ [*ghi tên Nhà thầu*] (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu đã trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [*ghi tên gói thầu*] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);<sup>(2)</sup>

Theo quy định trong E-HSMT (*hoặc hợp đồng*), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_ [*ghi tên của ngân hàng*] ở \_\_\_\_ [*ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ*] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_ [*ghi địa chỉ của ngân hàng<sup>(3)</sup>*] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là \_\_\_\_ [*ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại Mục 6.1 ĐKCT của E-HSMT*]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Chủ đầu tư bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn \_\_\_\_ [*ghi số tiền bảo lãnh*] như đã nêu trên, khi có văn bản của Chủ đầu tư thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_<sup>(4)</sup>.

**Đại diện hợp pháp của ngân hàng**

[*ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

**Ghi chú:**

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tài chính.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Chủ đầu tư sẽ báo cáo Chủ đầu tư xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của \_\_\_\_ [*ghi tên Nhà thầu*] (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [*ghi tên gói thầu*] đã ký hợp đồng số \_\_\_\_ [*ghi số hợp đồng*] ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại Mục 6.1 ĐKCT.

**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG<sup>(1)</sup>**

Số: .....

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh  
(theo danh sách phụ lục đính kèm).

Theo đề nghị của \_\_\_\_ [*ghi tên Nhà thầu*] (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu đã trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [*ghi tên gói thầu*] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);<sup>(2)</sup>

Theo quy định trong E-HSMT (*hoặc hợp đồng*), nhà thầu phải nộp cho các cơ sở y tế bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_ [*ghi tên của ngân hàng*] ở \_\_\_\_ [*ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ*] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_ [*ghi địa chỉ của ngân hàng*]<sup>(3)</sup> (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là \_\_\_\_ [*ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại Mục 6.1 ĐKCT của E-HSMT*]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không huỷ ngang cho các cơ sở y tế trong phụ lục bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn: ..... (*ghi số tiền*) như đã nêu trên, khi có văn bản của cơ sở y tế trong phụ lục thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_<sup>(4)</sup>.

**ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tài chính.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Tổ chuyên gia sẽ báo cáo Chủ đầu tư xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của \_\_\_\_ [*ghi tên Nhà thầu*] (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [*ghi tên gói thầu*] đã ký hợp đồng số \_\_\_\_ [*ghi số hợp đồng*] ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

- (3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.
- (4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại Mục 6.1 **ĐKCT**.

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỤ HƯỞNG**  
**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

*(Kèm theo bảo lãnh thực hiện hợp đồng số..... ngày ..... của  
Ngân hàng .....)*

<b>STT</b>	<b>Mã CSKCB</b>	<b>Tên CSKCB</b>	<b>Tên tỉnh/TP</b>	<b>Giá trị trúng thầu được phân bổ (VND)</b>	<b>Giá trị bảo lãnh (VND)</b>
1					
2					
3					
...					
...					
<b>Tổng</b>					